

Triết lý Phật giáo trong bài thơ "Chín" của tác giả Việt Phương

ISSN: 2734-9195 14:10 12/03/2025

Bài thơ "Chín" là lời nhắn nhủ một lối sống cao đẹp về lòng bao dung và cho đi, chứa đựng những giá trị cốt lõi trong giáo lý nhà Phật: từ tinh thần buông xả, duyên khởi và vô ngã cho đến quy luật nhân quả và con đường Bồ tát đạo.

Mở đầu

Trong dòng chảy văn học Việt Nam, có những bài thơ không chỉ là lời tâm tình mà còn mang trong mình triết lý sâu sắc về nhân sinh, về cách con người đối diện với khổ đau và tìm kiếm sự bình an.

Bài thơ "Chín" của tác giả Việt Phương là một bản hòa ca của lòng vị tha và ánh sáng của tình thương.

Đọc từng câu chữ, ta không chỉ thấy sự trầm lắng của một tâm hồn từng trải mà còn nhận ra hơi thở của Phật pháp, nơi mọi chấp niệm đều có thể chuyển hóa thông qua giáo lý nhà Phật.

" Chuyện buồn đổ cả xuống sông
Chuyện vui giữ lấy trong lòng mà vui
Quên cay đắng nhớ ngọt bùi
Bỏ qua hận mới chôn vùi thù xưa

Đã từng đau khổ đến thừa
Thì mang hoà giải gieo mùa yêu thương
Vọng từ ngọn cỏ đầm sương
Rung từ vòm lá trên đường lại qua

Ai người thì cũng là ta
Tiếng chim sâu nhỏ chan hoà ban mai
Đi tìm đã thấy nụ cười
Bình như ánh nắng giữa đời đa đoan

*Bao nhiêu nỗi ức niềm oan
Bao nhiêu vui đập phũ phàng bất công
Bao nhiêu thủ đoạn gian hùng
Cầm bằng một tiếng pháo bùng rồi tan*

*Một đời tích oán nuôi hờn
Thì thôi một giọt tình thương cũng vừa
Từ bao giờ đến bây giờ
Người thương người để nặng đùa trong cây*

*Bàn tay nắm lấy bàn tay
Nâng niu cuộc sống mỗi ngày người ơi."*



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh họa (sưu tầm)

1. Xả ly là con đường giải thoát khỏi khổ đau, phiền não

Hai khổ thơ đầu, tác giả đã cho ta thấy một thái độ sống tích cực với hình ảnh nỗi buồn được “*đổ cả xuống sông*” tượng trưng cho sự buông bỏ những khổ đau và phiền muộn, thể hiện tấm lòng từ bi, bao dung rộng lớn. Bởi “*Nếu ôm giữ hận thù, chẳng khác nào cầm than hồng để ném vào người khác, chính mình lại là kẻ bỏng tay trước*”.

Trong giáo lý nhà Phật, con người thường khổ đau vì cố chấp, ôm giữ quá khứ và những tổn thương cũ. Con người chấp chước vào điều gì thì điều đó sẽ trói buộc họ.

Nếu cứ mãi ôm giữ chuyện buồn, tâm trí sẽ bị bao phủ bởi lớp màng phiền não. Ngược lại, câu thơ “chuyện vui giữ lấy trong lòng mà vui” thể hiện một thái độ trân trọng niềm hạnh phúc nhỏ bé trong hiện tại. Dù là phiền não hay vui mừng cũng giữ được trạng thái bình ổn nhất trong tâm và trên nét mặt, đây chính là tinh thần an trú trong hiện tại, là thực hành chính niệm (mindfulness).

Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya) - Kinh Nhất Dạ Hiền Giả (Bhaddekaratta Sutta) có viết: *"Quá khứ không truy tìm, tương lai không ước vọng. Chỉ có pháp hiện tại, tuệ quán chính ở đây. Không động, không lung lay, biết vậy nên tu tập."* Như vậy, ngay câu thơ đầu tiên, tác giả đã gửi gắm lời nhắc nhở hãy sống cho giây phút hiện tại, đừng mãi miết nhìn về quá khứ đã qua, tương lai chưa tới.

Ở câu thơ tiếp theo, tác giả nhấn mạnh về sự chuyển hóa tâm thức:

*“Quên cay đắng nhớ ngọt bùi
Bỏ qua hận mới chôn vùi thù xưa”*

Câu thơ khẳng định rằng muốn có được hạnh phúc, con người cần học cách quên đi đau khổ bằng cách nuôi dưỡng những hạt giống tốt đẹp.

Trong Kinh Pháp Cú có câu: *"Hận thù diệt hận thù, đời này không có được. Từ bi diệt hận thù, là định luật ngàn thu."* Không ai có thể sống một đời mà không gặp tổn thương, nhưng thay vì oán trách, con người có thể học cách chấp nhận mọi việc đến với mình, coi những điều như ý và bất như ý đến và đi là một lẽ tự nhiên trong đời.

Sự đối lập giữa “đau khổ” và “hòa giải” trong hai câu thơ tiếp theo mang đến một bài học sâu sắc:

*“Đã từng đau khổ đến thừa
Thì mang hòa giải gieo mùa yêu thương”*

Cụm từ “đến thừa” diễn tả một nỗi đau đã chất chứa quá nhiều, tràn ngập tâm hồn. Tác giả đã gợi mở cách để giảm bớt những đau khổ đó là hòa giải.

Trong Phật giáo, đây là con đường chuyển hóa khổ đau bằng lòng từ bi. Khi con người đau khổ, họ có hai lựa chọn: Hoặc để oán giận tiếp tục thiêu đốt tâm hồn mình. Hoặc biến khổ đau thành động lực để mang đến yêu thương và chữa lành.

Hạnh nguyện của Bồ tát Quán Thế Âm là một minh chứng. Ngài không quay lưng với khổ đau của thế gian, mà dùng chính lòng từ bi để xoa dịu mọi đau thương. Khổ thơ kết thúc bằng hình ảnh thiên nhiên chan hòa:

*“Vọng từ ngọn cỏ đầm sương
Rung từ vòm lá trên đường lại qua”*

Hình ảnh “ngọn cỏ đầm sương” và “vòm lá rung” mang lại cảm giác nhẹ nhàng, thanh thản. Nó gợi nhắc đến sự hòa hợp giữa con người và thiên nhiên, một triết lý quan trọng trong Phật giáo về duyên khởi: mọi thứ đều tương tác, nương tựa vào nhau.

Hai khổ thơ đầu của bài thơ “Chín” không chỉ là một lời khuyên về nhân sinh mà còn mang đậm triết lý Phật giáo, hãy buông bỏ khổ đau, không ôm giữ quá khứ. Tha thứ và hóa giải oán hận, nuôi dưỡng tâm từ bi. Chuyển hóa đau khổ thành yêu thương và gieo hạt giống thiện lành. Sống hài hòa với thiên nhiên, thả tâm hồn trôi chảy theo dòng đời vô thường.

Bài học mà tác giả muốn gửi gắm cũng là bài học được nhắc đến trong đạo Phật: *“Một ngọn lửa hận thù có thể thiêu đốt cả rừng tâm thức, nhưng một giọt từ bi có thể hóa giải cả đại dương đau khổ.”*



Ảnh minh họa (sưu tầm)

2. Sự kết nối con người qua giáo lý Duyên khởi và Vô ngã

Bài thơ tiếp tục với những câu thơ sâu sắc:

*“Ai người thì cũng là ta
Tiếng chim sâu nhỏ chan hoà ban mai
Đi tìm đã thấy nụ cười
Bừng như ánh nắng giữa đời đa đoan”*

Câu thơ “Ai người thì cũng là ta” phản ánh rõ ràng tư tưởng vô ngã và duyên khởi trong Phật giáo. Trong Phật giáo, vô ngã có nghĩa là không có một cái “tôi”

hay “*bản ngã*” cố định, độc lập. Mỗi cá nhân là sự tập hợp của ngũ uẩn (sắc, thọ, tưởng, hành, thức) và không có một cái “*tôi*” riêng biệt, bất biến. Câu thơ nhấn mạnh sự hòa hợp giữa con người với con người, rằng không có sự tách biệt tuyệt đối giữa “*ta*” và “*người*”. Khi biết mở lòng và đồng cảm, ta sẽ thấy chính mình trong người khác.

Kinh Tương Ưng Bộ có câu: “*Cũng như thân này không phải là ta, cũng vậy, người khác cũng không phải là khác ta*”. Khi hiểu được điều này, khi con người đặt chính mình vào hoàn cảnh, địa vị, góc nhìn của người khác, con người sẽ bớt đi lòng ích kỷ, không còn phân biệt rạch ròi giữa “*ta*” và “*họ*”, từ đó dễ dàng buông bỏ hiềm khích, thù hận, tăng trưởng lòng từ bi.

Khái niệm duyên khởi trong Phật giáo được khắc họa rõ qua hình ảnh: “*Tiếng chim sâu nhỏ chan hòa ban mai*”. Duyên khởi là tất cả mọi thứ trên thế gian này đều nương vào nhau mà tồn tại, không có gì tự sinh ra cũng không có gì tồn tại độc lập.

Con người cũng vậy, không ai có thể tách biệt khỏi xã hội hay vũ trụ này. Hình ảnh tiếng chim là một phép ẩn dụ tinh tế. Khi lòng người rộng mở, thế giới trở nên chan hòa, yên vui.

Ngược lại, nếu tâm hồn còn vướng mắc hận thù, thì dù sống giữa thiên nhiên tươi đẹp, lòng vẫn mãi bất an.

Một lần nữa, tư tưởng duyên khởi và vô ngã tiếp tục được nhấn mạnh qua hai câu thơ:

*“Đi tìm đã thấy nụ cười
Bừng như ánh nắng giữa đời đa đoan”*

Hình ảnh “*nụ cười*” giúp ta liên tưởng tới sự buông xả, hỷ xả, người ta thường đau khổ vì chạy theo danh lợi, sân hận, hoặc cố chấp vào những điều đã qua. Nhưng khi biết buông bỏ, ngay lập tức sẽ tìm thấy sự nhẹ nhàng, an lạc. Tư tưởng này gần với lời dạy trong Kinh Pháp Cú: “*Không có con đường dẫn đến hạnh phúc, hạnh phúc chính là con đường*”. Nụ cười ấy, như “*ánh nắng giữa đời đa đoan*”, không chỉ là niềm vui cá nhân mà còn lan tỏa đến những người xung quanh.

Qua những hình ảnh ẩn dụ như “*tiếng chim*”, “*nụ cười*”, “*ánh nắng*”, tác giả khéo léo đan xen giáo lý Phật giáo, gợi lên một thế giới an hòa khi con người biết buông bỏ phiền não và sống với lòng từ bi. Trong cuộc sống, chúng ta có thể thực hành điều này bằng cách quán chiếu nội tâm, biết nhìn nhận mọi sự việc với trí tuệ và lòng bao dung. Đạo Phật dạy con người về tâm không phân

biệt qua Kinh Thủ Lăng Nghiêm, khi ta nhìn người khác bằng ánh mắt bao dung, không cố chấp, sẵn sàng giúp đỡ ngay cả những người từng làm tổn thương ta, đó chính là khi ta vượt qua được bản ngã nhỏ bé của mình.

Khi hiểu rằng mọi sự trên đời chỉ là duyên hợp, sinh rồi diệt, hợp rồi tan, ta sẽ không còn cố chấp vào những thương tổn quá khứ, cũng không bị ràng buộc bởi những lo âu của tương lai. Khi ấy, tâm ta nhẹ nhàng như tiếng chim hòa trong ban mai, lòng ta an vui như ánh nắng bừng lên giữa cuộc đời đa đoan, và nụ cười trên môi ta sẽ trở thành biểu hiện của sự giác ngộ, của một trái tim rộng mở trước mọi đổi thay của cuộc sống. Như lời một câu thơ Phật giáo:

*“Ta là tất cả, tất cả là ta,
Tâm bình thế giới cũng hòa an vui”.*

3. Ứng dụng quy luật nhân quả để hóa giải oán thù, thiết lập đời sống bình an

Quy luật nhân quả trong đạo Phật cũng được tác giả nói đến qua khổ thơ thứ 4 và khổ thơ thứ 5. *“Nỗi ức niềm oan”, “vùi dập phũ phàng”, “thủ đoạn gian hùng”* đều là những cụm danh từ, cụm động từ mạnh chỉ sự tranh giành, sân hận của con người trong cuộc sống, những điều tiêu cực mà con người gây ra cho nhau. Đây chính là những nghiệp xấu mà mỗi người tạo ra. Theo giáo lý nhân quả trong Phật giáo, mỗi hành động, lời nói, suy nghĩ đều tạo ra nghiệp. Nghiệp xấu sẽ dẫn đến đau khổ, nghiệp thiện sẽ dẫn đến an vui.

Trong Kinh Pháp Cú có câu: *“Mọi hành động đều mang theo nghiệp báo. Ai gây khổ đau rồi cũng sẽ nhận lại khổ đau. Ai gieo hạt giống thiện lành sẽ nhận quả ngọt.”* Do đó, mọi oán thù, tranh đoạt, dù có mạnh mẽ đến đâu, cuối cùng cũng chỉ là một tiếng pháo đùng rồi tan, hàm ý tất cả đều vô thường.

Bốn câu thơ tiếp theo ở khổ 5 mở ra con đường giải thoát khỏi vòng lặp của sân hận. Câu thơ *“Một đời tích oán nuôi hờn”* nhắc nhở về việc con người dành cả cuộc đời để chìm đắm trong giận dữ, nuôi dưỡng hận thù. Nhưng cuối cùng, chính họ lại là người đau khổ nhất. Lấy oán báo oán, oán thù chất chồng. Lấy từ bi hóa giải, thù hận tiêu tan. Vậy nên, chỉ cần *“một giọt tình thương cũng vừa”*, tức là chỉ cần một chút lòng bao dung, người ta có thể phá tan xiềng xích của sân hận.

Câu thơ *“Người thương người để nắng đưa trong cây”* mang hình ảnh tươi sáng, đầy hy vọng. Đây chính là kết quả của những hành động thiện lành khi chúng ta bằng lòng buông xuống những nỗi niềm, những xiềng xích chất ngồn ngang

trong lòng. Nếu ai cũng biết buông bỏ sân hận và sống với lòng từ bi, cuộc đời sẽ an lạc hơn, giống như ánh nắng dịu dàng đang len lỏi qua từng tán cây, một hình ảnh thiên nhiên đẹp đẽ, thư thái, an vui. Tư tưởng này hoàn toàn phù hợp với quy luật nhân quả: Khi ta gieo nhân thiện (tình thương), quả lành sẽ đến. Khi ta giữ tâm sân hận, chính ta sẽ chịu khổ đau trước tiên. Đó cũng chính là thông điệp mà tác giả muốn gửi gắm, sân hận chỉ mang lại khổ đau, không giúp ta giải quyết vấn đề. Từ bi là con đường duy nhất để hóa giải oán thù, nhân quả không bỏ sót một ai, mọi hành động đều có hồi báo.



Ảnh minh họa (sưu tầm)

4. Nuôi dưỡng lòng từ bi theo con đường Bồ tát đạo để kiến tạo đời sống hài hòa, xã hội nhân văn, hòa bình

Khổ thơ cuối bài tuy chỉ vắn vẹn 2 câu nhưng lại khiến người đọc liên tưởng tới hạnh nguyện cứu độ chúng sinh của các vị Bồ tát:

*“Bàn tay nắm lấy bàn tay
Nâng niu cuộc sống mỗi ngày người ơi”*

Hình ảnh “bàn tay nắm lấy bàn tay” không chỉ thể hiện sự đoàn kết mà còn nhắc nhở con người về trách nhiệm lan tỏa tình thương, cứu mang, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau. Điều này không chỉ được nhắc đến trong áng thơ của tác giả Việt Phương, mà còn là nét đẹp truyền thống cao cả, đạo đức, nhân văn của dân tộc Việt Nam từ bao đời nay, và cũng là tinh thần của Phật giáo Việt Nam luôn đồng hành cùng non sông đất nước.

Trong Phật giáo, mỗi vị Bồ tát không chỉ tìm kiếm sự giác ngộ cho riêng mình mà còn giúp đỡ chúng sinh. Chỉ 2 câu thơ nhưng đã thể hiện hạnh nguyện vĩ đại của Bồ tát Quán Thế Âm, vị Bồ tát luôn lắng nghe tiếng kêu cứu nạn, cứu khổ của chúng sinh để kịp thời giúp đỡ, hay như hạnh nguyện của đức Phật Dược Sư, chữa lành không chỉ thân bệnh mà cả tâm bệnh cho muôn loài, hay con đường "*Địa ngục chưa trống thề không thành Phật, chúng sinh độ hết mới chúng Bồ đề*" của Bồ tát Địa Tạng. Hai câu thơ này không chỉ đơn thuần diễn tả sự sẻ chia trong đời sống mà còn phản ánh sâu sắc tinh thần Bồ tát trong Phật giáo, một con đường phụng sự chúng sinh với lòng từ bi vô hạn.

Hai câu thơ cuối bài như một lời nhắc nhở thiết thực, hãy sống với lòng từ bi, nâng niu cuộc sống, không chỉ vì bản thân mà còn vì mọi người xung quanh. Hạnh phúc không phải ở sự sở hữu, mà ở cách ta biết trao tặng yêu thương và đón nhận yêu thương.

Kết luận

Bài thơ "*Chín*" không chỉ mang giá trị văn học nghệ thuật mà còn chứa đựng những triết lý sâu sắc, Việt Phương đã dùng những hình ảnh giản dị nhưng đầy sức gợi để dẫn dắt người đọc qua các trạng thái từ đau khổ đến giác ngộ, từ hận thù chuyển hóa thành yêu thương.

Những tư tưởng trong bài thơ không chỉ mang tính lý thuyết mà còn có thể áp dụng vào đời sống. Nếu từng chịu bất công, hãy học cách tha thứ. Nếu từng đau khổ, hãy chuyển hóa thành tình thương. Hãy bắt đầu từ việc yêu thương chính mình và người xung quanh. Chính bằng sự thay đổi trong từng suy nghĩ, hành động nhỏ bé, con người có thể tìm thấy an lạc giữa cuộc đời.

Bài thơ "*Chín*" là lời nhắn nhủ một lối sống cao đẹp về lòng bao dung và cho đi, chứa đựng những giá trị cốt lõi trong giáo lý nhà Phật: từ tinh thần buông xả (xả ly khổ đau), duyên khởi và vô ngã (nhận ra sự kết nối giữa con người) cho đến quy luật nhân quả (gieo thiện lành sẽ gặp an vui) và con đường Bồ tát đạo (sống vì người khác, lan tỏa tình thương). Mỗi khổ thơ là một bước chân trên con đường chuyển hóa nội tâm, hướng con người đến một cuộc sống tươi đẹp hơn.

Câu hỏi suy ngẫm

Bạn có từng giữ trong lòng những oán hận cũ? Làm thế nào để buông bỏ?

Khi tha thứ, bạn có cảm thấy nhẹ lòng hơn không? Bạn có nghĩ rằng tha thứ cho người khác cũng là tha thứ cho chính mình?

Hy vọng rằng bài thơ “Chín” sẽ giúp mỗi người trong chúng ta tìm thấy một con đường an lạc, giữa những bộn bề của cuộc sống.

Nhà thơ Việt Phương

Nhà thơ Việt Phương tên thật là Trần Quang Huy (1928-2017), quê ở quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Một số sáng tác nổi tiếng của ông được nhiều người biết đến:

- Cuộc đời yêu như vợ của ta ơi
- Muôn vàn tình thân yêu trùm lên khắp quê hương. (1969).
- Âm vang (trước gọi là bài Quảng Bình).
- Một chút hư không một chút đầy.
- Trên đường thanh niên

Các tập thơ:

- Cửa mở NXB Văn học (1970, 1989, 2009)
- Cửa đã mở NXB Thanh niên (2008); NXB Văn học (2011)
- Bơ vơ đông đảo NXB Hội nhà văn (2009)
- Cỏ dọc đường trần NXB Hội nhà văn (2010)
- Nhặt nắng trong sương NXB Hội Nhà văn (2011)
- Cát dưới chân người NXB Văn học (2011)
- Sống NXB Văn học (2012)
- Nắng NXB Văn học (2013)
- Lan NXB Văn học (2013)
- Gió NXB Văn học (2014)
- Thơ Việt Phương Tuyển tập NXB Văn học (2017)

Sách nghiên cứu kinh tế, lý luận chính trị:

- Các học thuyết của nền kinh tế thị trường NXB Khoa học kỹ thuật (1998)
- Suy nghĩ về ngày mai NXB Chính trị quốc gia Sự thật (2023)

Nguồn thơ: **Sưu tầm**

Phân tích thơ: **Liên Tịnh**